

Phòng Phân tích
November 21, 2025

Tác động tỷ giá tăng

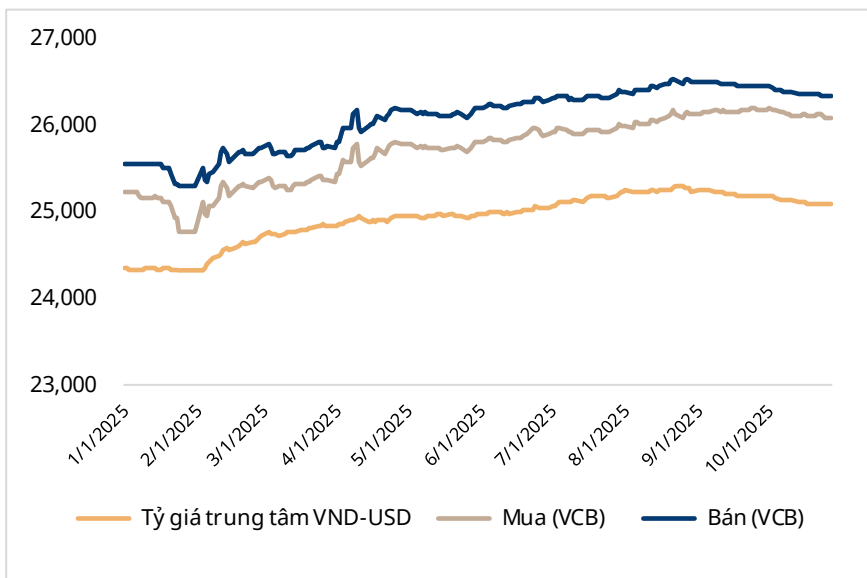
Cập nhật diễn biến tỷ giá :

Tính từ đầu năm đến nay, FED đã có 5 lần giữ nguyên lãi suất ở mức 4,5% và 2 lần giảm 25 điểm cơ bản vào cuộc họp 17/09/2025 và 29/10/2025. Nếu xét từ 2022, FED đã tăng lãi suất 11 lần và lãi suất hiện đang ở ngưỡng cao trong vòng 20 năm trở lại đây.

Chênh lệch giữa chính sách giảm lãi suất của Việt Nam, và duy trì lãi suất cao của FED đã tạo ra một khoảng cách nhất định, khiến tỷ giá gia tăng.

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) được Ngân hàng Nhà nước công bố 14/11/2025 ở mức 25.122 VND/USD, hiện đang quanh mức đỉnh cao nhất lịch sử. Áp dụng biên độ 5%, các ngân hàng thương mại được phép giao dịch với tỷ giá trần là 26.378 VND/USD và tỷ giá sàn là 23.866 VND/USD.

Tính từ 02/01/2025 đến 14/11/2025, tỷ giá trung tâm của NHNN đối với USD/VND tăng 3,2% và cao hơn 1,4% so với mức tăng 1,8% vào cùng thời điểm trong năm 2024.



Nguồn: Finpro, Mirae Asset Vietnam Research
Diễn biến thay đổi tỷ giá USD/VND

Tác động :

Chúng tôi cho rằng các công ty có nợ vay bằng USD cao sẽ bị ảnh hưởng khi USD tăng giá dẫn đến lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái. Điều này kéo theo sự thay đổi làm sụt giảm lợi nhuận của doanh nghiệp vay USD. Tuy nhiên, tùy vào doanh nghiệp cụ thể nếu phát sinh doanh thu từ USD, hoặc hưởng lợi từ chênh lệch tỷ giá đồng ngoại tệ khác từ đó đối ứng nhằm cân bằng khoản lỗ chênh lệch tỷ giá.

Những doanh nghiệp có nguồn thu ngoại tệ từ hoạt động xuất khẩu sẽ hưởng lợi từ chênh lệch tỷ giá khi USD/VND tăng. Các ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam bao gồm: hàng dệt may, thủy sản, giày dép, điện tử, nông sản, cao su và gỗ.

Đối với các doanh nghiệp nhập khẩu nguyên vật liệu bằng USD sẽ gặp khó khăn khi USD tăng giá, đồng thời giá cả của các mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam tăng làm giảm nhu cầu của người tiêu dùng từ đó ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp nhập khẩu.

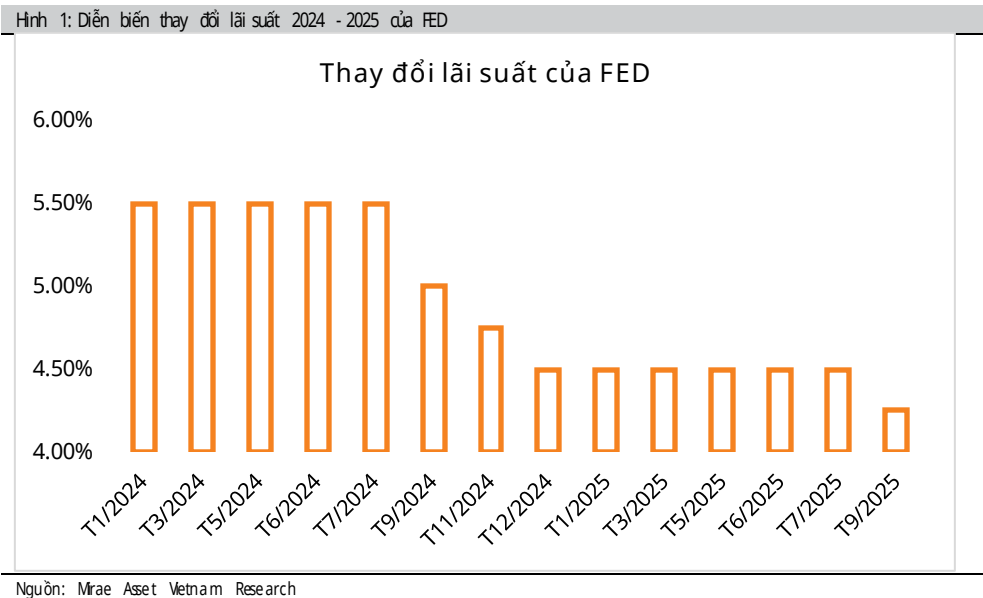
*Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC***Trần Ngọc Thúy Vy**
vy.tnt@miraeasset.com.vn

Tác động

Cập nhật diễn biến tỷ giá

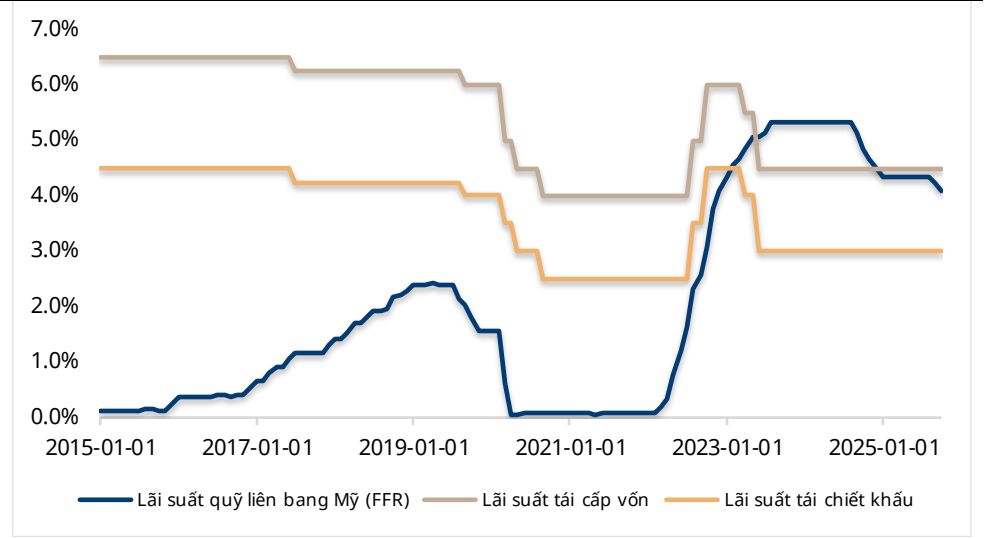
Tính từ đầu năm đến nay, FED đã có 5 lần giữ nguyên lãi suất ở mức 4,5% và 2 lần giảm 25 điểm cơ bản vào cuộc họp 17/09/2025 và 29/10/2025. Nếu xét từ 2022, FED đã tăng lãi suất 11 lần và lãi suất hiện đang ở ngưỡng cao trong vòng 20 năm trở lại đây.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 của Mỹ được công bố tăng 0,3% so với tháng 8/2025, lạm phát tăng 3% so với cùng kỳ năm trước, cách xa so với mục tiêu 2% cho năm 2025 của FED. Điều này tạo áp lực khiến FED có thể phải duy trì mức lãi suất cao và làm chậm quyết định giảm lãi suất. Đồng thời, tạo áp lực khiến Chỉ số US Dollar Index (DXY) - đo lường biến động của đồng đô la Mỹ so với 6 đồng tiền chủ chốt, neo quanh vùng cao. Hiện chỉ số US Dollar Index (DXY) đang duy trì quanh ngưỡng 100 điểm.



Chênh lệch giữa chính sách giảm lãi suất của Việt Nam, và duy trì lãi suất cao của FED đã tạo ra một khoảng cách nhất định, khiến tỷ giá gia tăng. Dù hiện tại, lãi suất trong nước có xu hướng tăng nhẹ, nhưng nhìn chung Ngân hàng Nhà Nước vẫn giữ mục tiêu chính sách tiền tệ nới lỏng có kiểm soát nhằm hỗ trợ tăng trưởng. Điều này có thể sẽ gặp khó khăn trong thời gian tới trước áp lực tỷ giá. Tuy nhiên, kỳ vọng FED sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất trong năm nay cũng như 2026, giúp thu hẹp chênh lệch lãi suất của Việt Nam và Mỹ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ nới lỏng trong nước, nhằm đạt được những mục tiêu tăng trưởng hai chữ số mà vẫn duy trì ổn định tỷ giá.

Hình 2: Diễn biến thay đổi lãi suất điều hành của Việt Nam và Mỹ

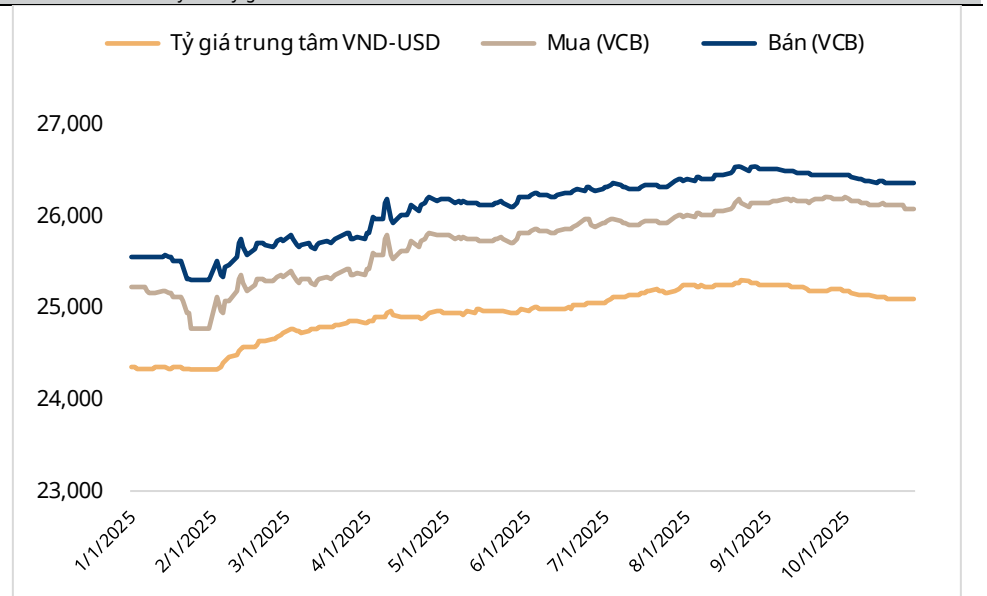


Nguồn: SBV, Mirae Asset Vietnam Research

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) được Ngân hàng Nhà nước công bố 14/11/2025 ở mức 25.122 VND/USD, hiện đang quanh mức đỉnh cao nhất lịch sử. Áp dụng biên độ 5%, các ngân hàng thương mại được phép giao dịch với tỷ giá trần là 26.378 VND/USD và tỷ giá sàn là 23.866 VND/USD.

Tính từ 02/01/2025 đến 14/11/2025, tỷ giá trung tâm của NHNN đối với USD/VND tăng 3,2% và cao hơn 1,4% so với mức tăng 1,8% vào cùng thời điểm trong năm 2024. Đáng chú ý, điều này có thể tác động khiến hoạt động kinh doanh của một số doanh nghiệp vay USD, xuất nhập khẩu có thể ảnh hưởng, phần nào đã phản ánh vào doanh thu, chi phí tài chính trong ba quý đầu năm và sẽ tiếp tục thể hiện trong kết quả quý 4.

Hình 3: Diễn biến thay đổi tỷ giá USD/VND



Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Tác động đến các doanh nghiệp niêm yết

Tính tới ngày 27/10/2025 tỷ giá bán USD tại Vietcombank đạt 26.351 đồng, tăng 3,1% so với đầu năm. Với mức tăng này, chúng tôi ước tính mức độ tác động lên lợi nhuận trước thuế theo các bảng thống kê bên dưới. Ngoài ra, các cổ phiếu dưới đây được chúng tôi tổng hợp trong phạm vi nghiên cứu, sẽ không thể bao hàm hết tất cả những doanh nghiệp niêm yết.

Lưu ý: Chúng tôi đánh giá tác động dựa trên 3 yếu tố trong các bảng số liệu bên dưới, tuy nhiên có thể có nhiều yếu tố tác động trái chiều diễn ra. Ngoài ra, tùy vào hoạt động nội tại của doanh nghiệp sau khi cân chỉnh giữa tài sản và nợ bằng ngoại tệ, cũng như sự khác biệt về thời điểm phát sinh và thời điểm thực hiện sẽ tác động đến mức độ ảnh hưởng thực tế.

Doanh nghiệp vay nợ bằng USD

Chúng tôi cho rằng các công ty có nợ vay bằng USD cao sẽ bị ảnh hưởng khi USD tăng giá dẫn đến lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái. Điều này kéo theo sự thay đổi làm sụt giảm lợi nhuận của doanh nghiệp vay USD. Tuy nhiên, tùy vào hoạt động nội tại của doanh nghiệp sau khi cân chỉnh giữa tài sản và nợ bằng ngoại tệ hoặc có doanh thu từ USD, cũng như sự khác biệt về thời điểm phát sinh và thực tế ghi nhận. Có thể hưởng lợi từ chênh lệch tỷ giá đồng ngoại tệ khác, từ đó đối ứng nhằm cân bằng khoản lỗ chênh lệch tỷ giá.

Lưu ý: Những doanh nghiệp lợi nhuận trước thuế 2024 âm, chúng tôi sẽ không ước tính tác động làm giảm lợi nhuận. Với những số liệu nợ vay trên Báo cáo tài chính chưa quy đổi sang VND, chúng tôi ước tính sử dụng tỷ giá trung tâm tại ngày 31/12/2024 là 24.335 VND/USD để quy đổi.

Bảng 1: Tổng hợp doanh nghiệp vay nợ bằng USD

Mã	Ngành	Giá trị vay bằng USD (tỷ VNĐ)*	Lỗ tỷ giá khi USD tăng 3,1%	Tác động làm giảm Lợi nhuận trước thuế 2024
VIC	Bất động sản	77,619 tỷ trong đó 22,503 tỷ đồng đến từ trái phiếu	2,430	14.5%
NVL	Bất động sản	17,156 tỷ trong đó 7,810 tỷ đồng đến từ trái phiếu	537	-
VHM	Bất động sản	8,115	254	0.6%
AGG	Bất động sản	779	24	8.1%
PDR	Bất động sản	767	24	9.2%
FPT	Công nghệ	818	26	0.2%
PVD	Dầu khí	1,002	31	3.3%
PVP	Dầu khí	968	30	11.3%
PGV	Điện	27,334	856	-
POW	Điện	10,061	315	22.8%
PC1	Điện	3,546	111	13.2%
HVN	Hàng không	11,020	345	4.1%

BWE	Tài nguyên môi trường	2,895	91	12.3%
NKG	Thép	3,059	96	17.2%
HPG	Thép	2,496	78	0.6%
SBT	Thực phẩm	6,901	216	22.7%
MWG	Tiêu dùng	5,949	186	3.9%
MSN	Tiêu dùng	33,370	1,045	17.3%
VPL	Tiêu dùng không thiết yếu	8,644	271	9.2%
VCS	Vật liệu xây dựng	749	23	2.5%

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research
*Dữ liệu tính tại ngày 31/12/2024.

Doanh nghiệp xuất khẩu

Chúng tôi cho rằng, những doanh nghiệp có nguồn thu ngoại tệ từ hoạt động xuất khẩu sẽ hưởng lợi từ chênh lệch tỷ giá khi USD/VND tăng. Các ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam bao gồm: hàng dệt may, thủy sản, giày dép, điện tử, nông sản, cao su và gỗ.

Bảng 2: Tổng hợp một vài doanh nghiệp xuất khẩu				
Mã	Ngành	Giá trị xuất khẩu (Tỷ VND)*	Lãi tỷ giá khi USD tăng 3,1%	Tác động làm tăng Lợi nhuận trước thuế 2024
DRC	Cao su	3,034	95	33%
CSM	Cao su	2,251	70	79%
DGC	Hóa chất	6,746	211	6%
TCM	Dệt may	3,402	107	30%
TNG	Dệt may	7,112	223	57%
MSH	Dệt may	4,752	149	27%
STK	Dệt may	376	12	62%
TAR	Thực phẩm	349	11	-
VNM	Thực phẩm	5,664	177	2%
VHC	Thủy sản	8,258	259	17%
MPC	Thủy sản	13,542	424	-
IDI	Thủy sản	2,506	78	73%
NKG	Thép	13,409	420	75%
HPG	Thép	43,340	1,357	10%
PTB	Gỗ	4,239	133	28%
ACG	Gỗ	665	21	4%

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research
*Dữ liệu tính tại ngày 31/12/2024.

Ngành dệt may (MSH, TCM, TNG, STK...) nhìn chung dưới áp lực của tỷ giá sẽ nhận tác động 2 chiều, bởi phần lớn nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài sau đó gia công xuất khẩu. Vì vậy, biến động tỷ giá sẽ ít làm thay đổi kết quả kinh doanh.

Ngành thủy sản (VHC, MPC, IDI, ...) hưởng lợi khi doanh nghiệp thủy sản phần lớn doanh thu đến từ hoạt động xuất khẩu, đồng thời chi phí nội địa và nợ vay bằng USD không lớn.

Ngành cao su, xăm lốp (DRC, CSM, ...) thường nợ vay bằng USD không đáng kể và là những doanh nghiệp cao su xuất khẩu ròng, do đó hưởng lợi khi tỷ giá USD/VND tăng.

Ngành thực phẩm (VNM) chủ yếu doanh thu nội địa, tỉ lệ doanh thu USD không lớn nên độ nhạy cảm với tỷ giá thấp. Có thể hưởng lợi nhẹ nếu có xuất khẩu hoặc nguồn ngoại tệ, nhưng rủi ro chính đến từ chi phí nguyên liệu nhập khẩu (nếu tỷ giá biến động mạnh).

Thép (NKG, HPG...) nhận tác động 2 chiều. NKG và HPG có giá trị xuất khẩu lớn chiếm lần lượt 65% và 31% trên tổng doanh thu nhưng cũng vay USD nhiều vì vậy mức hưởng lợi còn phụ thuộc cấu trúc tài chính từng doanh nghiệp.

Gỗ (PTB, ACG...) doanh thu xuất khẩu cao, chi phí nội địa, nợ vay ngoại tệ thấp là nhóm hưởng lợi khá rõ khi USD tăng.

Doanh nghiệp nhập khẩu

Đối với các doanh nghiệp nhập khẩu nguyên vật liệu bằng USD sẽ gặp khó khăn khi USD tăng giá, đồng thời giá cả của các mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam tăng làm giảm nhu cầu của người tiêu dùng từ đó ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp nhập khẩu.

Bảng 3: Tổng hợp một vài doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu đầu vào

Mã	Ngành	Nhập khẩu	Tác động lợi nhuận trước thuế nếu tỷ giá tăng 3,1%
DHC	Giấy	Nguyên liệu đầu vào chủ yếu là giấy thùng carton cũ (OCC) chiếm 60% chi phí sản xuất. Trong đó đến 50% lượng OCC là được nhập khẩu từ nước ngoài.	Tiêu cực
CSV	Hóa chất	Một số nguyên liệu đầu vào của công ty được cung cấp từ các nguồn nhập khẩu như muối công nghiệp, lưu huỳnh,... nên giá vốn nguyên liệu đầu vào sẽ chịu nhiều ảnh hưởng từ biến động tỷ giá ngoại tệ.	Ít tiêu cực
BMP	Nhựa	Chi phí hạt nhựa chiếm 70% chi phí sản xuất. Hạt nhựa (PVC, PE, PP) là đầu vào quan trọng, phần lớn được mua theo giá thế giới và bị ảnh hưởng bởi biến động giá nhập khẩu.	Tiêu cực
PLC	Nhựa đường	Nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào bằng đồng USD và bán sản phẩm trong nước bằng VND. Đầu vào là dầu gốc, nhựa đường 60/70, dung môi được nhập khẩu 100%. Trong đó, dầu gốc là nguyên liệu chiếm 70% để sản xuất dầu mỡ nhờn.	Tiêu cực
VNM	Thực phẩm	VNM nhập khẩu khoảng 40% nguyên liệu sữa bột từ Hoa Kỳ, EU và Newzeland, do đó chi phí đầu vào chịu ảnh hưởng đáng kể khi tỷ giá USD/VND tăng.	Tiêu cực
STK, TCM, TNG, ...	Dệt may	Có tỷ trọng nguyên vật liệu nhập khẩu lớn, như hạt nhựa PET cho sản xuất sợi (STK), bông và vải đầu vào (TCM), nguyên vật liệu – phụ kiện may mặc (TNG), ... Biến động tỷ giá ảnh hưởng chi phí đầu vào, đồng thời ảnh hưởng lên hoạt động xuất khẩu vì vậy giúp trung hòa rủi ro tỷ giá.	Trung tính
DPM, DCM, ...	Phân bón	Để phối trộn phân NPK, doanh nghiệp phụ thuộc nhập khẩu kali và DAP/MAP, chủ yếu từ Nga, Trung Quốc và các nước Trung Đông. Tuy nhiên doanh thu đóng góp mảng NPK chiếm dưới 20%.	Trung tính

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network**Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)**

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,
Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336